



TÁC ĐỘNG CỦA TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI ĐẾN CÁN CÂN THƯƠNG MẠI VIỆT NAM HIỆN NAY

PHAN THANH THANH - Đại học Sư phạm Hà Nội *

Chính sách tỷ giá hối đoái là một trong những chính sách kinh tế vĩ mô quan trọng của mỗi quốc gia. Nếu đồng tiền của một quốc gia mạnh lên, hàng hóa xuất khẩu của quốc gia này ra nước ngoài sẽ đắt đỏ hơn và hàng hóa nhập khẩu sẽ rẻ hơn. Ngược lại, một đồng tiền yếu sẽ làm cho hàng hóa xuất khẩu của một quốc gia rẻ hơn và nhập khẩu đắt hơn ở thị trường nước ngoài. Khi tỷ giá hối đoái tăng cao, cán cân thương mại của một nước thường giảm đi và khi tỷ giá hối đoái thấp hơn, cán cân thương mại sẽ tăng. Trong bối cảnh ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, Việt Nam cần điều chỉnh tỷ giá hối đoái như thế nào để cải thiện cán cân thương mại?

Từ khóa: Tỷ giá hối đoái, xuất khẩu, VND, nhập khẩu, cán cân thương mại

Exchange rate policy is considered one of the most important macroeconomic policies. If a national currency gets better purchasing power, the export goods will be more expensive and the import goods will be cheaper. In contrast, a weak currency will make national goods cheaper and import goods more expensive. When exchange rate is high, the trade balance will be reduced and vice versa. In the context of global economic integration, how does Vietnam adjust exchange rate to improve trade balance?

Keywords: Exchange rate, export, VND, import, trade balance

Ngày nhận bài: 8/3/2018

Ngày hoàn thiện biên tập: 28/3/2018

Ngày duyệt đăng: 5/4/2018

Tỷ giá hối đoái và những tác động đến các quan hệ kinh tế quốc tế

Khái niệm tỷ giá hối đoái

Trong thương mại, đầu tư và các quan hệ tài chính quốc tế... đòi hỏi các quốc gia phải thiết lập thanh toán với nhau. Vì vậy, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều có đồng tiền riêng của mình. Thanh toán giữa các quốc gia dẫn đến việc trao đổi giữa các đồng tiền khác nhau, theo đó các khái niệm tỷ giá và tỷ giá hối đoái đã ra đời: (i) Tỷ giá là số đơn vị nội tệ trên

một đơn vị ngoại tệ; (ii) Tỷ giá hối đoái là quan hệ so sánh giữa hai tiền tệ của hai nước với nhau. Từ các khái niệm trên cho thấy, tỷ giá hối đoái là khái niệm dùng để biểu thị tương quan giá cả của hai đồng tiền ở hai nước khác nhau. Có thể tổng quát rằng: Tỷ giá là giá cả của một đồng tiền được biểu thị thông qua đồng tiền khác.

Tác động của tỷ giá hối đoái đến cán cân thương mại

Tỷ giá hối đoái thực:

- Tỷ giá thực song phương (gọi tắt là tỷ giá thực) bằng tỷ giá danh nghĩa đã được điều chỉnh bởi tỷ lệ lạm phát giữa trong nước và nước ngoài, do đó, nó là chỉ số phản ánh tương quan sức mua giữa nội tệ và ngoại tệ.

- Tỷ giá thực đa phương REER i của một nước phụ thuộc vào tỷ giá danh nghĩa đa phương (nghĩa là phụ thuộc vào tỷ trọng của các đồng ngoại tệ trong rổ tiền tệ quốc gia, tỷ giá danh nghĩa song phương của các đồng tiền ngoại tệ trong rổ) và chỉ số giá tiêu dùng (CPI), tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của các quốc gia có đồng tiền trong rổ ngoại tệ nước đó.

Tỷ giá thực lớn hơn 1 thì giá trị thực của đồng ngoại tệ tăng giá thực so với giá trị đồng nội tệ.

Cán cân thương mại:

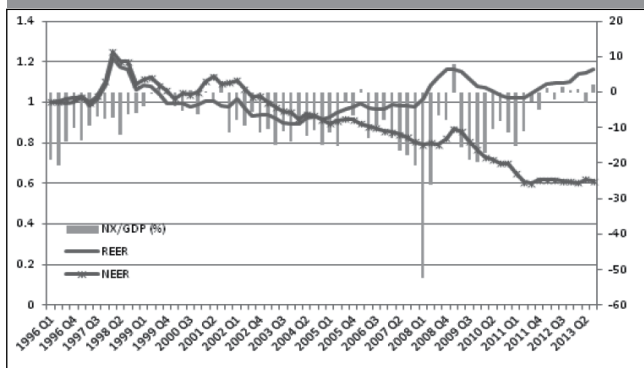
Cán cân thương mại phản ánh các chênh lệch giữa các khoản thu từ xuất khẩu và các khoản chi cho nhập khẩu hàng hóa. Các hàng hóa này có thể quan sát được bằng mắt thường khi di chuyển qua biên giới.

Tác động của tỷ giá hối đoái đến cán cân thương mại:

Theo Điều kiện Marshall-Lerner, việc phá giá tiền tệ có tác động tích cực tới cán cân thương mại, thì giá



HÌNH 1: TỶ GIÁ REER, NEER CỦA VND VÀ NHẬP SIÊU CỦA VIỆT NAM



Nguồn: Báo cáo kinh tế vĩ mô 2014 Cải cách thể chế kinh tế: Chìa khóa cho tái cơ cấu

trị tuyệt đối của tổng hai độ co giãn theo giá cả của xuất khẩu và độ co giãn theo giá cả của nhập khẩu phải lớn hơn 1. Phá giá dẫn tới giảm giá hàng xuất khẩu định danh bằng ngoại tệ, do đó nhu cầu đối với hàng xuất khẩu tăng lên. Đồng thời, giá hàng nhập khẩu định danh bằng nội tệ trở nên cao hơn, làm giảm nhu cầu đối với hàng nhập khẩu.

Hiệu quả ròng của phá giá đối với cán cân thương mại tùy thuộc vào độ co giãn theo giá. Nếu hàng xuất khẩu co giãn theo giá, thì tỷ lệ tăng lượng cầu về hàng hóa sẽ lớn hơn tỷ lệ giảm giá, do đó, kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng. Tương tự, nếu hàng nhập khẩu co giãn theo giá, thì chi cho nhập khẩu hàng hóa sẽ giảm. Cả hai yếu tố này đều góp phần cải thiện cán cân thương mại.

Nghiên cứu thực nghiệm cho thấy, hàng hóa thường không co giãn theo giá cả trong ngắn hạn, bởi thói quen tiêu dùng không thể thay đổi dễ dàng. Do đó, điều kiện Marshall-Lerner không được đáp ứng, dẫn tới việc phá giá tiền tệ chỉ làm cho cán cân thương mại trong ngắn hạn xấu đi. Trong dài hạn, khi người tiêu dùng đã điều chỉnh thói quen tiêu dùng của mình theo giá mới, cán cân thương mại mới được cải thiện.

Tác động tỷ giá hối đoái đến cán cân thương mại Việt Nam hiện nay

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập sâu vào nền kinh tế quốc tế, việc nhận diện những tác động của tỷ giá hối đoái đến cán cân thương mại Việt Nam là việc làm cần thiết trong bối cảnh các rào cản thuế quan và hạn ngạch hàng hóa nhằm bảo hộ thương mại buộc phải dỡ bỏ dần.

Một số hạn chế từ việc phá giá VND

Một là, năng lực sản xuất hàng hóa trong nước còn hạn chế, các mặt hàng sản xuất trong nước đều phụ thuộc vào nguyên vật liệu nhập khẩu khiến tỷ giá ít tác động đến cán cân thương mại, cụ thể:

HÌNH 2: TỶ GIÁ THỰC REER CỦA VND GIAI ĐOẠN 2014- 2016



Nguồn: Bloomberg và tính toán của BVSC

- Năng lực sản xuất hàng hóa thay thế nhập khẩu: Có một số hàng hóa mà các nền kinh tế đang phát triển (gồm cả Việt Nam), không hoặc có thể sản xuất được thì chất lượng không tốt bằng hay giá cả có thể cao hơn. Vì vậy, mặc dù giá nhập khẩu đắt hơn, người tiêu dùng chưa chắc sẽ lựa chọn hàng trong nước. Như vậy, nếu thực hiện phá giá, nền kinh tế Việt Nam với năng lực sản xuất hàng thay thế cho hàng nhập khẩu còn yếu sẽ khó hạn chế được nhập khẩu.

- Năng lực sản xuất hàng hóa đủ tiêu chuẩn xuất khẩu: Đa phần doanh nghiệp (DN) Việt Nam vẫn sản xuất nhỏ lẻ và có năng suất thấp. Nếu DN trong nước không có năng lực sản xuất hàng xuất khẩu hoặc không tìm được thị trường xuất khẩu, khi Chính phủ thực hiện phá giá, những cơ hội kinh doanh tốt mà Chính phủ hướng tới thông qua phá giá sẽ bị bỏ lỡ, hoạt động xuất khẩu và cán cân thương mại chưa chắc được cải thiện.

- Điều hành tỷ giá ít có tác động đến cán cân thương mại ở Việt Nam: Về mặt lý thuyết, nếu tiền đồng được định giá cao, hàng hóa nội địa sẽ mất dần tính cạnh tranh, ảnh hưởng đến xuất khẩu và cán cân thương mại. Ngược lại, nếu tiền đồng được định giá thấp, hàng hóa trong nước có tính cạnh tranh hơn, đóng góp vào tăng trưởng xuất khẩu và cải thiện cán cân thương mại. Hình 1 thể hiện tỷ giá danh nghĩa đa phương (NEER) và tỷ giá thực đa phương (REER) và tỷ lệ cán cân thương mại/GDP (%) tại Việt Nam trong giai đoạn 1996-2013. Trong tính toán REER, kỳ gốc được chọn trong tính toán này được sử dụng là quý I/1996; sử dụng số liệu của 16 quốc gia và vùng lãnh thổ có giá trị xuất nhập khẩu lớn nhất trong kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam, bao gồm: Australia, Campuchia, Canada, Hồng Kông, Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Philippines, Nga, Singapore, Thái Lan, Anh và Mỹ.

Kết quả cho thấy, do điều hành tỷ giá tương đối



cứng nhắc nên kể từ năm 2005 đến nay, chênh lệch NEER và REER gia tăng nhanh chóng và từ năm 2011 đến nay, tiền đồng đang được định giá quá cao. Thực tế, theo Hình 1, tỷ giá và cán cân thương mại tại Việt Nam ít thấy mối quan hệ chặt chẽ theo lý thuyết. Điều này phản ánh cán cân thương mại của Việt Nam chủ yếu phụ thuộc vào những yếu tố “thực”, “cơ cấu” chứ không phải là yếu tố “danh nghĩa”. Bởi vì cơ cấu sản xuất trong nước và xuất khẩu phần lớn phụ thuộc đầu vào nhập khẩu trong khi ngành công nghiệp phụ trợ còn thiếu vắng và chưa phát triển.

Khảo sát các ngành hàng xuất khẩu cho thấy, hầu hết xuất khẩu của các nhóm ngành công nghiệp chế biến - chế tạo đều kích thích nhập khẩu mạnh mẽ. Trong khi đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đóng góp đến 65% giá trị xuất khẩu và chủ yếu tận dụng lao động rẻ để gia công tại Việt Nam. Ví dụ Samsung Vina gần như nhập khẩu 100% linh kiện của Samsung từ Trung Quốc để sản xuất hàng điện thoại, giá trị gia tăng tại Việt Nam không lớn trong tổng số 12 tỷ USD xuất khẩu năm 2012 và gần 23 tỷ USD xuất khẩu năm 2013. Vì vậy, mặc dù, DN này đóng góp lớn đến xuất khẩu nhưng cũng là nguyên nhân gia tăng nhập khẩu.

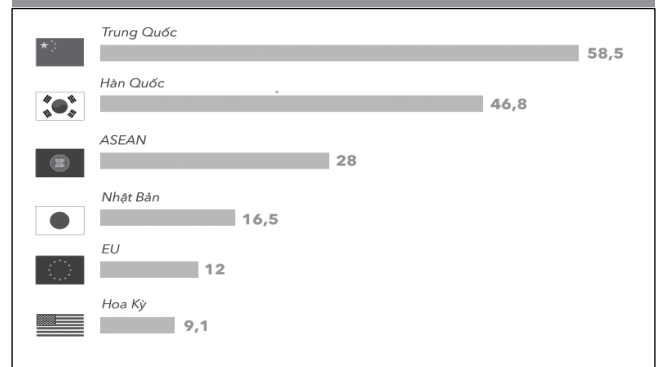
Như vậy, mục tiêu cải thiện cán cân thương mại một cách bền vững khó có thể đạt được với các cách điều hành tỷ giá nếu không có cải thiện trong mô hình tăng trưởng kinh tế và cơ cấu nền kinh tế.

Kết quả này cho thấy, hiện nay VND lên giá tương đối so với giỏ tiền tệ. NEER đã khiến tỷ giá hữu hiệu thực (REER) tăng theo và tăng mạnh hơn, do khoảng chênh lệch lạm phát giữa Việt Nam và 08 nước trong giỏ tiền tệ ngày càng mở rộng. Diễn biến của REER cho thấy, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đã trở nên đắt hơn tương đối so với hàng hóa của 08 nước trong giỏ tiền tệ, trong dài hạn sẽ ảnh hưởng không tốt đến cán cân thương mại. Tính đến hết năm 2017, Việt Nam xuất khẩu 213,77 tỷ USD và nhập khẩu 211,1 tỷ USD. Như vậy, Việt Nam xuất siêu 2,67 tỷ USD trong năm 2017. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất vào Việt Nam với 58,5 tỷ USD, sau đó tới Hàn Quốc, ASEAN, Nhật Bản, Liên minh châu Âu (EU) và Hoa Kỳ.

Các mặt hàng nhập khẩu chủ lực của Việt Nam gồm có điện tử, máy tính và linh kiện; máy móc thiết bị; điện thoại và linh kiện; vải; sắt thép... Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang Hoa Kỳ (41,5 tỷ USD), sau đó tới EU, Trung Quốc, ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc... Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực gồm có điện thoại và linh kiện; điện tử, máy tính và linh kiện; máy móc, thiết bị; dệt may; giày dép...

Năm 2017, có tới 70% giá trị xuất khẩu của Việt

HÌNH 3: THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA VIỆT NAM 2017



Nguồn: ndh.vn

Nam do các DN có vốn đầu tư nước ngoài tạo ra. Một số mặt hàng chiếm tới 100% kim ngạch xuất khẩu như điện thoại di động. Từ vị trí là khu vực chủ lực về xuất khẩu, khối các DN trong nước hiện chỉ còn đóng góp chưa tới 30% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước so với mức 63% của 10 năm trước. Điều này hàm ý rằng, nếu tỷ giá được điều chỉnh mạnh hơn thì chưa chắc cán cân thương mại được cải thiện, mục tiêu lấy tỷ giá để hỗ trợ xuất khẩu là không phù hợp trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, sự xuất hiện ngày càng nhiều, trên quy mô lớn của chuỗi sản xuất toàn cầu đang đặt ra những vấn đề mới cho việc xem xét, nhìn nhận lại thương mại quốc tế. Các kết quả cho thấy, việc giảm giá VND vẫn có thể có tác động khuyến khích xuất khẩu ban đầu, nhưng sau đó tác động này có thể giảm đi do làm gia tăng các yếu tố đầu vào. Đối với các mặt hàng gia công, tỷ giá cũng có thể có tác động, ít nhất là thông qua hiệu ứng “ảo ảnh tỷ giá”. Sự xuất hiện ngày càng nhiều, trên quy mô lớn của chuỗi sản xuất toàn cầu đang đặt ra những vấn đề mới cho việc xem xét, nhìn nhận lại thương mại quốc tế, trong đó có xuất khẩu và tác động của các yếu tố khác đến thương mại, trong đó có tỷ giá.

Ba là, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 cho thấy, yếu tố chính quyết định sức cạnh tranh của nền kinh tế là khoa học công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực của các quốc gia. Vậy nên, tỷ giá hối đoái chỉ có tác dụng hỗ trợ nhất định, không phải là then chốt.

Những tác động tích cực từ việc phá giá VND

Giả sử giá xuất khẩu mặt hàng nào đó của Việt Nam là 100 USD/cái, nguyên vật liệu nhập về để sản xuất hàng đó là 90 USD/cái; VND bị phá giá từ 20.000 VND/USD lên 21.000 VND/USD; Giá bán và giá nguyên vật liệu sản xuất mặt hàng đó trên thị trường quốc tế (thị trường xuất khẩu) là không đổi, tương ứng là 100 USD và 90 USD. Khi phá giá, mức chênh lệch 10 USD tính theo tiền VND tăng lên, suy ra phá giá thì DN xuất khẩu có lợi.



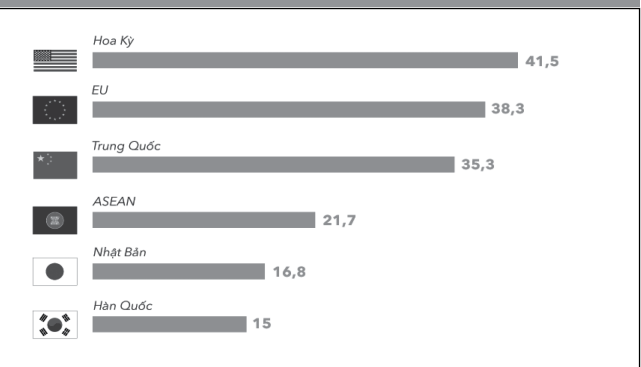
Hơn nữa, phá giá giúp DN xuất khẩu thay thế (một phần) đầu vào nhập khẩu bằng hàng sản xuất trong nước. Ví dụ như đối với sản xuất và xuất khẩu hàng điện tử. Doanh nghiệp xuất khẩu thay vì phải nhập khẩu một chi tiết nào đó, chẳng hạn, con vít (giá 1 USD, tương đương với 20.000 VND, so với con vít cùng loại và chất lượng tương đương sản xuất tại Việt Nam với giá thành cao hơn khoảng 20.500 VND), thì nay DN xuất khẩu có thể mua cũng con vít đó sản xuất trong nước với giá rẻ hơn sau khi VND bị phá giá (Ví dụ, từ 20.000 VND/USD lên thành 21.000). Nghĩa là, khi phá giá, rất có thể hàm lượng hàng nhập khẩu trong hàng xuất khẩu sẽ giảm đi. Suy rộng ra cho cả nền kinh tế, khi hàng hóa sản xuất trong nước trở nên cạnh tranh hơn sau khi phá giá, hàng nhập khẩu sẽ ít hơn.

Một số khuyến nghị từ kết quả nghiên cứu

Theo điều kiện phá giá Marshall-Lerner, giá trị tuyệt đối của tổng hai độ co giãn theo giá cả của xuất khẩu và nhập khẩu ở Việt Nam vẫn còn nhỏ hơn 1, nên việc phá giá tiền tệ ở nước ta có tác động không tốt tới cán cân thương mại. Phân tích trên cho thấy, sự bất cập về cơ cấu xuất nhập khẩu là yếu tố chủ yếu giải thích cho ảnh hưởng của tỷ giá lên cán cân thương mại của Việt Nam. Hàng Việt Nam chất lượng còn kém, xuất khẩu phụ thuộc vào nhập khẩu và tỷ giá thực của VND vẫn còn định giá cao nên cán cân thương mại Việt Nam khó duy trì thẳng dư thương mại lâu dài. Phá giá VND không thể giúp Việt Nam cải thiện được tỷ trọng xuất khẩu. Tuy nhiên, việc phá giá cũng là cần thiết để đưa VND gần với giá trị thực, tránh tạo áp lực trữ ngoại tệ, ổn định tỷ giá, cải thiện năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam. Việc phá giá VND cũng cần phải tính đến yếu tố tâm lý, tránh tình trạng đầu cơ, găm giữ ngoại tệ, gây nên tình trạng đô la hóa trong dân.

Nhu cầu thị trường phụ thuộc vào giá cả và chất lượng hàng hóa, dịch vụ. Khi chất lượng tương

HÌNH 5: THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU HÀNG HÓA CỦA VIỆT NAM 2017



Nguồn: ndh.vn

đương, những sản phẩm rẻ hơn sẽ được lựa chọn. Do vậy, ngoài việc điều chỉnh tỷ giá hối đoái có lợi cho cán cân thương mại về mặt dài hạn, nước ta cũng cần có các biện pháp theo định hướng sau:

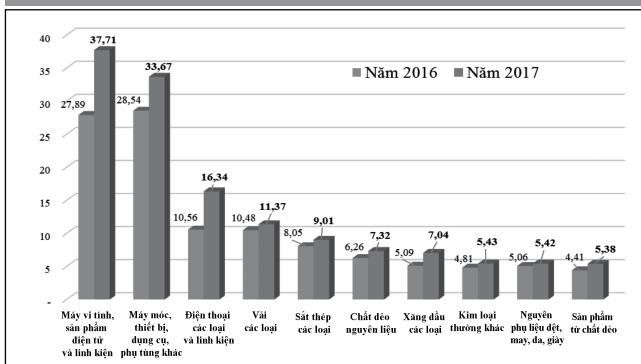
- Về phương diện vĩ mô: Cán cân thương mại, hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó tỷ giá chỉ đóng góp một phần. Việc nhập siêu ở nước ta trong những năm gần đây là mang tính cơ cấu mặt hàng, do xuất khẩu của quá phụ thuộc vào nhập khẩu. Do đó, để nâng cao hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu, trước tiên phải thay đổi cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu, nhập khẩu những máy móc công nghệ nguồn và tăng đầu tư nghiên cứu khoa học công nghệ, làm tăng hàm lượng giá trị gia tăng cho hàng hóa; phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, giảm tỷ lệ nhập khẩu trong xuất khẩu. Để làm được điều này, cần thu hút vốn đầu tư nước ngoài một cách chọn lọc, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu từ nước ngoài, có các biện pháp bảo hộ hợp lý với sản xuất trong nước.

- Về phương diện vi mô: Các DN cần nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế, đa dạng hóa mẫu mã, cải thiện chất lượng.

Tóm lại, ngoài nỗ lực của các thành viên trên thị trường, việc xác lập một tỷ giá thỏa đáng, kích thích xuất nhập khẩu, hỗ trợ kinh tế phát triển luôn là vấn đề làm đau đầu các nhà hoạch định chính sách. Do vậy, với cơ sở nghiên cứu thực tiễn, bài viết khuyến nghị rằng, Việt Nam chỉ nên phá giá VND quanh ngưỡng 2% là hợp lý.



HÌNH 4: 10 NHÓM HÀNG CÓ KIM NGẠCH NHẬP KHẨU LỚN NHẤT NĂM 2017 SO VỚI NĂM 2016



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Văn Tiến (2004), *Cẩm nang thị trường ngoại hối và các giao dịch kinh doanh ngoại hối*, NXB Thống kê;
2. Nguyễn Văn Tiến (2009), *Giáo trình tài chính quốc tế*, NXB Thống kê;
3. Nguyễn Văn Tiến (2009), *Giáo trình tài chính- tiền tệ- ngân hàng*, NXB Thống kê;
4. Đinh Xuân Trinh (2009), *Giáo trình thanh toán quốc tế trong ngoại thương*, NXB Thông tin và truyền thông;
5. Các website: customs.gov.vn, tapchitaichinh.vn, tinnhanhchungkhoan.vn, ndh.vn, cafef.vn...